

Số: 177/KH – THNT

Nam Trung, ngày 27 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

Căn cứ Quyết định số 2215/ QĐ – UBND ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 – 2025;

Thực hiện công văn số 745/PGDDĐT-GDTH ngày 01 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nam Sách Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường;

Trường Tiểu học Nam Trung xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 như sau:

PHẦN I. KẾT QUẢ NĂM HỌC 2023-2024.

1. Công tác xây dựng đội ngũ:

Năm học 2023- 2024 trường có tổng số: 32 CB, GV, NV trong đó: Cán bộ quản lí: 02; nhân viên hành chính 03, Giáo viên văn hoá: 20 ; Giáo viên chuyên: 07 đạt tỉ lệ 1,41 GV/lớp

Trình độ đào tạo:Đại học: $26/27 = 96,3\%$; Cao đẳng: $01/27 = 3,7\%$

Kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ và kiểm tra chuyên đề 30/31 đ/c cán bộ giáo viên, nhân viên = 96,8% (đ/c NV Y tế mới tuyển từ tháng 5/2024). Kết quả: đạt Tốt 22/30 = 73,3%, loại khá 8/30 = 26,7%,

Đánh giá xếp loại viên chức đối với 30/32 cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên = 93,8% (2 đ/c chưa đủ thời gian). Kết quả: xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 6 đ/c = 20 %, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ 22 đ/c = 73,4 %, xếp loại hoàn thành nhiệm vụ: 1 đ/c = 3,3%, xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ: 1 đ/c = 3,3%)

Tự đánh giá xếp loại chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học với 29 đ/c cán bộ, giáo viên. Kết quả: 21 đ/c xếp loại Tốt= 72,4%, 7 đ/c giáo xếp loại khá= 24,1 %; 1 đ/c xếp loại Đạt = 3,7%.

Tổ chức hội giảng chào mừng 41 năm ngày Nhà giáo Việt Nam. Kết quả: 26/26 đ/c tham gia = 100 % . Kết quả: Giờ Giải: $26/26 = 100\%$.

Tổ chức thi giáo viên giỏi cấp trường: 22/22 giáo viên tham gia (1 GV nghỉ thai sản) = 95,7%. đạt GVG cấp trường 22/22 = 100%.

- 6 cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia viết Sáng kiến. 6Sáng kiến đạt cấp cơ sở.

2. Chất lượng các cuộc thi, các cuộc giao lưu của HS, chất lượng giáo dục chung:

Giáo viên: Thi GVG huyện: 2 GV tham gia. 2 GV đạt GVG

*** Học sinh:**

Cấp Quốc gia: *Thi IOE cấp Quốc gia. Kết quả:* Đạt 1 Giải Vàng; 1 Giải Bạc; 1 Giải KK

Đạt giải cấp Tỉnh:

Đấu trường Toán học VioEdu: Đạt 3 giải Vàng ; 1 Giải Bạc ; 1 Giải Khuyến khích

Trạng Nguyên Tiếng Việt: 1 Giải Nhất; 2 Giải Nhì; 2 Giải Ba

Cờ vua: 1 Giải KK

Cấp Huyện:

Bóng đá mini: Xếp thứ 19/19 trường.

Cờ vua: 10 em tham gia. Kết quả: 3 giải Nhì; 1 Giải Ba ; 2 Giải KK . Đồng đội xếp thứ 4/ 19 trường.

Trạng Nguyên nhỏ tuổi: Đạt 4 Giải Tiến sĩ . Đồng đội xếp thứ 2/19 trường.

Trạng Nguyên Tiếng Việt: 51 HS đạt giải 8 giải Nhất, 8 giải Nhì, 13 giải Ba, 22 giải KK

****Chất lượng giáo dục cuối năm học 2023 – 2024.***

Học sinh Hoàn thành chương trình lớp học: 524/524 HS = 100 % (3 HSKT chuyển lớp)

Học sinh Hoàn thành chương trình Tiểu học: 112/112 = 100 % (2 HSKT chuyển cấp)

Học sinh thi vào trường THCS Nguyễn Trãi: 38 em tham gia. Kết quả: 18 em đạt. Đồng đội xếp thứ 5/19 trường

3. Công tác tăng cường cơ sở vật chất.

Được UBND huyện đầu tư 450 triệu đồng để mua sắm bổ sung CSVC, trang thiết bị dạy học hiện đại: 16 máy tính, 15 đàn óocgan; 20 bảng lớp học; tăng cường CSVC, trang trí các phòng học, phòng chức năng cho khu trường mới...

Tích cực tham mưu với địa phương đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình phụ trợ và vận động XHH trồng cây xanh khu vực trường mới .

Có đủ đồ dùng đồng bộ, Ti vi cho các lớp phục vụ cho việc đổi mới nội dung chương trình, phương pháp dạy học theo quy định.

Kết quả năm học 2023 – 2024:

Trường đạt danh hiệu: “Tập thể Lao động Tiên tiến”

Công đoàn: Hoàn thành Tốt nhiệm vụ

Đoàn Đội: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ - Hội đồng đội huyện tặng Giấy khen

Cá nhân: 3 đ/c đạt CSTĐ cơ sở; 3 đ/c: UBND Huyện tặng giấy khen; 25 đồng chí đạt Lao động Tiên Tiến

PHẦN II:

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU THI ĐUA VÀ CÁC GIẢI PHÁP

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường tiểu học Nam Trung nằm trên địa bàn thôn Mạn Đê, xã Nam Trung.

Trường có bề dày truyền thống trong công tác giáo dục, nhiều năm liền được các cấp công nhận danh hiệu trường đạt tập thể lao động Tiên tiến, tập thể lao động Xuất sắc. Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I – KĐCLGD cấp độ II. Năm học 2024 – 2025, trường chuyển sang vị trí mới khang trang, hiện đại.

1, Quy mô

Năm học 2024 – 2025, trường có 662 học sinh được chia thành 19 lớp . Cụ thể:

Khối 1: 4 lớp – 128 học sinh (1 HSKT)

Khối 2: 4 lớp – 147 học sinh

Khối 3: 3 lớp – 105 học sinh

Khối 4: 4 lớp – 135 học sinh (3 HSKT)

Khối 5: 4 lớp – 147 học sinh

2, Đội ngũ:

Tổng số CB GV là: 32 (Cụ thể 2 QL; 1 VT- KT; 1 TQ-YT; 1 TV- TB, 27 GV- trong đó có 20 GV văn hóa và 7 GV chuyên: 2 Thể dục, 2 Tiếng Anh, 1 Tin học- 1 GV Mĩ Thuật, 01 âm nhạc)

Trình độ đào tạo: Đại học: $30/32 = 93,8\%$; CĐ: $01/32 = 3,1 \%$; TC: $1/32 = 3,1\%$

Tỉ lệ 1,42 GV/lớp.

3, Cơ sở vật chất:

Trường có 19 phòng học/ 19 lớp đảm bảo cho 100% học sinh được học 2 buổi/ ngày (19 phòng KCCT), mỗi phòng học có đầy đủ bàn ghế giáo viên và học sinh, tủ hồ sơ, ánh sáng, độ thoáng mát đảm bảo. Có đầy đủ các phòng chức năng so với nhu cầu, so với điều lệ trường Tiểu học, Thông tư 17/ 2018/ TT – BGDĐT Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, và thông tư số 13/ 2023/ TT – BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định cơ sở vật chất các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Sách giáo khoa, đồ dùng dạy học đảm bảo đủ. 100% học sinh có SGK các môn học và các sách tham khảo cần thiết. Thư viện trường có đầy đủ SGK, tài liệu tham khảo phục vụ cho giáo viên giảng dạy. Thiết bị dạy học được sử dụng thường xuyên và bảo quản tốt, cán bộ thư viện thiết bị được dự các lớp tập huấn theo quy định.

Trường có sân chơi, sân tập lát gạch sạch sẽ, có sân tập thể dục thể thao, có cây bóng mát, khuôn viên trường đảm bảo tính sư phạm Xanh – Sạch - Đẹp.

Năm học 2024 – 2025, nhà trường có những thuận lợi và khó khăn sau:

-Thuận lợi:

Đảng, chính quyền, các ban ngành đoàn thể và nhân dân xã Nam Trung luôn quan tâm tới sự nghiệp giáo dục.

Nhà trường có bề dày truyền thống, đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn tốt, luôn nhiệt tình trong công tác giảng dạy, hết lòng vì học sinh thân yêu.

Hầu hết các bậc cha mẹ học sinh quan tâm đến con em, đến việc học tập và bước đầu tích cực hỗ trợ mọi phong trào chung của nhà trường, các bậc cha mẹ học sinh luôn đóng góp cả về công và của để có cơ ngơi phục vụ tốt nhất cho giáo viên giảng dạy và học sinh học tập.

Cơ sở vật chất đồng bộ, hiện đại đảm bảo cho việc thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Khó khăn:

Cha mẹ HS phần lớn làm công ty, hoặc đi nước ngoài nên ít có thời gian quan tâm, kèm cặp các em học tập, một số cha mẹ học sinh chưa phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục học sinh

Đội ngũ giáo viên: Cơ cấu đảm bảo về loại hình GV song có nhiều GV cao tuổi nên ngại đổi mới, UDCNTT, đổi mới phương pháp chưa hiệu quả.

Còn có giáo viên sinh con thứ tư

CSVC: sân tập chưa có mái che, máy tính phòng tin học, đàn organ phòng âm nhạc chưa đủ theo quy định, Phòng mỹ thuật chưa có giá vẽ.

B. NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU THI ĐUA VÀ CÁC GIẢI PHÁP

I. NHIỆM VỤ CHUNG:

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương, nhà trường.

2. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục.

5. Tiếp tục thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù

hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua

- Tiếp tục thực hiện chỉ thị 05- CT/ TW về cuộc vận động “Đẩy mạnh học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” ngày 15/5/2016.

- Tiếp tục thực hiện chỉ thị 40/ 2008/CT- BGD ĐT về “Xây dựng trường học thân thiện , học sinh tích cực”: đưa các nội dung này trở thành hoạt động thường xuyên.

- Thực hiện cuộc vận động: Mỗi thầy cô giáo là tấm gương tự học và tự sáng tạo.

2. Thực hiện chương trình.

2.1. Kế hoạch thời gian năm học:

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo Quyết định số 2215/QĐ – UBND ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025, cụ thể như sau:

- Học kỳ I: bắt đầu từ ngày 6/9/2024 đến hết ngày 17/01/2025
- Học kỳ II: bắt đầu từ ngày 20/01/2025 đến trước ngày 30/5/2025
- Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2025
- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2025

2.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

2.2.1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học

Duy trì tốt vệ sinh môi trường trong trường học, điều kiện đảm bảo an ninh, an toàn trường học và phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương và nhà trường; kiểm tra, rà soát, đánh giá chất lượng các công trình trong nhà trường, xây dựng kế hoạch, báo cáo cấp có thẩm quyền và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình không bảo đảm an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2.2.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.2.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

2.2.2.2. *Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông*

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở ban hành, cụ thể:

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, có các phòng học bộ môn, các phòng hỗ trợ học tập và các công trình phụ trợ theo quy định, đảm bảo duy trì sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỉ lệ GV/ lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục và tổ chức dạy 2 buổi/ ngày theo quy định..

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (*thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...*) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ phải đảm bảo đúng quy định, được sự thống nhất, đồng thuận của học sinh, cha mẹ học sinh và phải được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.2.3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học

2.2.3.1. Tổ chức dạy học Tiếng Anh

- *Đối với lớp 1 và lớp 2:* tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; tổ chức dạy học 2 tiết/tuần đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3.

- *Đối với lớp 3, 4, 5:* triển khai dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc; thời lượng 4 tiết/tuần, đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương.

Tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT.

2.2.3.2. Tổ chức dạy học môn Tin học

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT;

Tham gia các lớp tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT.

2.2.4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương

Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nội dung giáo dục địa phương từ lớp 1 đến lớp 5 theo tài liệu giáo dục địa phương đã được Bộ GDĐT phê duyệt (*khi Sở GDĐT chưa phát hành, in ấn tài liệu, tạm thời sử dụng bản PDF*); xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương bảo đảm quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc thù của môn học và từng lớp học.

2.2.5. Triển khai giáo dục STEM

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tham gia các chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đảm bảo triển khai thực hiện giáo dục STEM đạt chất lượng, hiệu quả và thiết thực.

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT đảm bảo chất lượng và yêu cầu theo quy định.

Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định

2.2.6. Tăng cường giáo dục bơi

Triển khai có hiệu quả kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 23/5/2024 của UBND huyện về “Thực hiện chương trình bơi an toàn, phòng chống đuối nước trẻ em trên địa bàn huyện Nam Sách năm 2024”. Quan tâm giáo dục học sinh kỹ năng phòng tránh đuối nước, kỹ năng xử lý các trường hợp đuối nước phù hợp với lứa tuổi; phấn đấu 100% học sinh khối 1 đến khối 5 được giáo dục bơi, trong đó phấn đấu **46%** học sinh biết bơi.

2.2.7. Các hoạt động giáo dục khác

Đẩy mạnh trải nghiệm theo môn học, gắn dạy học với các hoạt động thực tiễn, vận

dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Đối với các hoạt động giáo dục củng cố, tăng cường hoạt động theo nhu cầu của học sinh được tổ chức theo hình thức trải nghiệm, tham quan, hoạt động xã hội, tìm hiểu văn hoá, lịch sử địa phương...

Tổ chức cho học sinh đi trải nghiệm, tham quan di tích lịch sử, văn hoá trên địa bàn huyện 01 lần/ năm; hoạt động trải nghiệm ngoài tỉnh 01 lần/ năm.

Thành lập các câu lạc bộ môn học, câu lạc bộ sở thích để học sinh có cơ hội giao lưu, phát triển năng lực cá nhân. Tổ chức hiệu quả các câu lạc bộ theo môn học, câu lạc bộ theo sở trường sở thích.

2.8 Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

2.8.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống. Dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT, các tiết dạy chuyên đề, các tiết dạy được đánh giá xuất sắc, sáng tạo trong Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

2.8.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện

khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên nhất là đối với giáo viên dạy lớp 5 về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Thực hiện sắp xếp bố trí lớp học bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu về công tác phổ cập giáo dục Tiểu học: củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, đảm bảo giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT. Phấn đấu các tiêu chuẩn KĐCL GD cấp độ III và trường CQG mức độ II vào năm 2024 theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT và Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT.

3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật

3.1. Đối với trẻ khuyết tật

Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Việc tổ chức dạy học, đánh giá học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật. Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hoà nhập.

III. Củng cố, tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. *Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục*

1.1. *Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên*

Rà soát báo cáo cụ thể số lượng, cơ cấu giáo viên, bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả; đồng thời có biện pháp lâu dài để quy hoạch, tuyển dụng và bố trí đủ giáo viên dạy đúng và đủ các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện học sinh.

Xây dựng kế hoạch cụ thể, tạo điều kiện để giáo viên học tập, nâng cao trình độ trên chuẩn theo quy định.

1.2. *Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục*

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại trường theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường, cụm trường hoặc trong huyện để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch dạy học cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên năm học 2024 - 2025 theo Kế hoạch số 613/PGDDĐT-GDTH ngày 18/7/2024 của phòng GDĐT, kế hoạch bồi dưỡng cá nhân. Tăng cường tổ chức chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo nhóm bộ môn, theo cụm trường, liên trường. Đảm bảo trong năm học, mỗi tổ chuyên môn tổ chức **ít nhất 4 chuyên đề**; trường **ít nhất 3 chuyên đề**; tham gia đầy đủ chuyên đề cấp khu, cấp huyện.

2. *Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học*

2.1. *Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học*

Chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân huyện đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có; vào đầu năm học công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo lộ trình quy

định; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học.

Khuyến khích giáo viên tích cực tự làm đồ dùng dạy học. khai thác học liệu điện tử, thiết bị dạy học số để làm phong phú thêm thiết bị, đồ dùng dạy học của nhà trường.

2.2. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc;

nhân viên thư viện làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển **thư viện số**, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ SGK để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Quan tâm giải pháp huy động xây dựng tủ sách giáo khoa dùng chung để bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa phục vụ hoạt động dạy và học lâu dài.

3. Tăng cường chuyển đổi số và giáo dục kỹ năng công dân số

3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022- 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương, đơn vị.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (*tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến*) đạt tối thiểu từ 2% đến 5% ; duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục nếu thấy cần thiết và phù hợp; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Tiếp tục thực hiện thí điểm một số nội dung chuyển đổi số (*Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Kho học liệu số...*) theo kế hoạch của Bộ GDĐT và của Sở GDĐT. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

3.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

3.3. Triển khai Học bạ số

Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

IV. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý theo quy định trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

1.1. Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

1.2. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường

1.3. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo.

2. Tăng cường quản lý việc thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Không tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

3. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức lựa chọn sách giáo

khoa, quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học...

V. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục

1. Tiếp tục tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Trong năm học 2024-2025, xây dựng được **ít nhất 01 cá nhân** là cán bộ quản lý, giáo viên tiêu biểu trong phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020- 2025.

Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Khuyến khích cán bộ quản lý và giáo viên viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

III. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU

Tập thể	Cá nhân
<ul style="list-style-type: none"> - Trường: Tập thể lao động Tiên tiến- Chuẩn Quốc gia mức độ II, KĐCL cấp độ III - Công đoàn: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ - Đoàn đội: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ - Hội đồng đội huyện tặng Giấy khen. - Lớp Xuất sắc: 12/19 lớp = 63,2% - Lớp Tiên tiến: 7/19 lớp = 36,8% - PCGDTH: đạt mức độ III - Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 	<ul style="list-style-type: none"> - CSTĐ CS: 3đ/c - UBND huyện tặng giấy khen: 3 đ/c - LĐTT: 28đ/c - Xếp loại Chuẩn HT, Chuẩn PHT, CNNGVPT: Tốt: 21/29 = 72,4%; Khá: 7/29 = 24,1% Đạt: 1/29 = 3,5% - Xếp loại VC: HTXSNV: 7/32 = 21,9%, HTTNV: 24/32 = 75,0%; HTNV: 0/32 = 0 %; KHTNV: 1/32 = 3,1% - Chất lượng Giáo dục: Kết quả học tập và rèn luyện: HTXS: 384/662 = 58,0 %, HTT: 68/662 = 10,3%, HT:

học: xếp thứ 3–5/19 trường.

- HSHTCT lớp học: 515/515 = 100%

- HSHTCTTH: 147/147 = 100%

- Cháu ngoan Bác Hồ: 662/662 = 100%

210/662 = 31,7%

- Năng lực

Năng lực chung:

- Tự chủ & tự học:

Tốt: 471/662 = 71,1%; Đạt: 191/662 = 28,9%;
Chưa đạt: 0/662 = 0%

- Giao tiếp và hợp tác:

Tốt: 471/662 = 71,1%; Đạt: 191/662 = 28,9%;
Chưa đạt: 0/662 = 0%

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:

Tốt: 471/662 = 71,1%; Đạt: 191/662 = 28,9%;
Chưa đạt: 0/662 = 0%

Năng lực đặc thù:

- Ngôn ngữ:

Tốt: 468/662 = 70,7%; Đạt: 194/662 = 29,3%;
Chưa đạt: 0/662 = 0%

- Tính toán:

Tốt: 469/662 = 70,8%; Đạt: 193/662 = 29,2%;
Chưa đạt: 0/662 = 0%

- Khoa học:

Tốt: 513/662 = 77,5%; Đạt: 149/662 = 22,5%;
Chưa đạt: 0/662 = 0%

- Thẩm mỹ:

Tốt: 470/662 = 71,0%; Đạt: 192/662 = 29,0%;
Chưa đạt: 0/662 = 0%

- Thể chất:

Tốt: 470/662 = 71,0%; Đạt: 192/662 = 29,0%;
Chưa đạt: 0/662 = 0%

- Tin học:

Tốt: 274/385 = 71,2%; Đạt: 111/385 = 28,8%;
Chưa đạt: 0/385 = 0%

- Công nghệ:

Tốt: 274/387 = 70,8%; Đạt: 113/387 = 29,2%;
Chưa đạt: 0/387 = 0%

Phẩm chất:

Yêu nước:

Tốt: 555/662 = 83,8%; Đạt: 107/662 = 16,2%;
Chưa đạt: 0/662 = 0%

Nhân ái:

Tốt: 555/662 = 83,8%; Đạt: 107/662 = 16,2%;

	<p>Chưa đạt: 0/662 = 0%</p> <p>Chăm chỉ: Tốt: 555/662 = 83,8%; Đạt: 107/662 = 16,2%; Chưa đạt: 0/662 = 0%</p> <p>Trung thực: Tốt: 555/662 = 83,8%; Đạt: 107/662 = 16,2%; Chưa đạt: 0/662 = 0%</p> <p>Trách nhiệm: Tốt: 558/662 = 84,3%; Đạt: 104/662 = 15,7%; Chưa đạt: 0/662 = 0%</p> <p>Khen thưởng: - Cấp trên khen: 91/662 em = 13,7% - Hiệu trưởng khen: Học sinh Xuất sắc: 384/662 = 58,0% Học sinh tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện: 68/662 = 10,3%</p>
--	---

IV. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Các biện pháp về thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- Tiếp tục thực hiện chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tổ chức cho cán bộ giáo viên đăng kí việc học tập và làm theo bằng việc làm thiết thực cụ thể. Học sinh cần thực hiện và làm đúng 5 điều Bác Hồ dạy Thiếu niên, Nhi đồng. Nhân rộng gương người tốt, việc tốt.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 40/2008/CT-BGDĐT ngày 22 tháng 7 năm 2008 về “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” trong đó tập trung vào các nội dung: Tập trung làm cho trường lớp xanh - sạch - đẹp - an toàn. Nhà vệ sinh sạch sẽ, đảm bảo.

- Thực hiện cuộc vận động “ Mỗi thầy cô giáo là tấm gương tự học và sáng tạo” bằng các việc làm cụ thể, hiệu quả, sáng tạo qua việc tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, công tác chủ nhiệm và viết sáng kiến, chuyên đề...

- Rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; phòng chống bạo lực và các tệ nạn xã hội. Tổ chức các hoạt động tập thể vui chơi lành mạnh. Tham gia tìm hiểu, chăm sóc, phát huy các di tích lịch sử, văn hoá cách mạng.

- Năm học 2024- 2025 nhà trường tiếp tục quan tâm xây dựng và nhân điển hình những tấm gương nhà giáo “**sáng về đạo đức, sâu về chuyên môn, sắc về nghiệp vụ**” góp phần nâng cao chất lượng toàn diện về đội ngũ giáo viên.

2. Các biện pháp về thực hiện kế hoạch, chương trình, sách giáo khoa, tài liệu dạy học.

Thực hiện Quyết định số 2215/ QĐ – UBND ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 – 2025.

Triển khai kế hoạch thời gian đến cán bộ, giáo viên và cha mẹ học sinh. Xây dựng kế hoạch 35 tuần/ năm học theo Quyết định.

- - Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo thông tư 32/ 2018/ TT – BGDĐT ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

- Dạy học Ngoại ngữ; Tin học; Kỹ năng sống: Sắp xếp đội ngũ giáo viên đầy đủ (*dự kiến phương án khi giáo viên nghỉ thai sản*); Xây dựng thời khóa biểu khoa học; Đầu tư kinh phí sửa chữa, bổ sung và khai thác hiệu quả các phòng bộ môn: phòng tin học, phòng Âm nhạc, Phòng Tiếng Anh, phòng Mĩ thuật... Phối hợp chặt chẽ với Công ty CP GD & PT nguồn nhân lực Quốc tế Apollo-edu về chương trình, nội dung giảng dạy KNS, các chương trình giáo dục ngoại khóa, giáo dục bơi...

- Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn: Nhà trường tìm hiểu về loại khuyết tật, hoàn cảnh khó khăn. Xây dựng kế hoạch giáo dục. Tổ chức động viên, chia sẻ, hỗ trợ về vật chất, tinh thần để các em được quan tâm yêu tâm học tập.

- Dạy học theo mô hình trường học mới Việt Nam: Áp dụng nội dung Tổ chức lớp học của mô hình trường tiểu học mới vào công tác quản lý học sinh một cách linh hoạt: Xây dựng hội đồng tự quản để quản lí lớp nhằm phát huy được vai trò tự quản, phát huy khả năng sáng tạo, tự chủ của học sinh. Trang trí trường lớp thân thiện theo mô hình trường tiểu học mới.

3. Các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học (*phối hợp các phương pháp và kĩ thuật dạy học mới*) gắn liền với đổi mới kiểm tra, đánh giá: Thực hiện nghiêm túc và hiệu quả việc đánh giá học sinh theo thông tư số 27/2020/ TT – BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học. Việc ra đề kiểm tra định kì phải đảm bảo phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Xây dựng ngân hàng đề để tham khảo, khai thác. Công khai kết quả đánh giá học sinh (*Website trường, sổ liên lạc...*)

- Tổ chức bán trú: Đảm bảo đủ dinh dưỡng, an toàn về thực phẩm; Phân công cán bộ quản lý phụ trách công tác bán trú (PHT); có lịch trực của lãnh đạo nhà trường để theo dõi chặt chẽ việc chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh cho học sinh. Đầu tư tu sửa đường mạng và lắp camere tại khu vực chế biến thức ăn và phòng ăn của học sinh. Kiểm tra sức khỏe của học sinh định kì để theo dõi sức khỏe học sinh. Tăng cường việc vệ sinh, phun thuốc muỗi, thuốc diệt khuẩn khu vực bếp nấu, ăn, nghỉ của học sinh. Tổ chức đấu thầu cung cấp thực phẩm an toàn theo quy định.

- Tích cực dự giờ, thăm lớp: Thực hiện lịch dự giờ theo quy định. Khuyến khích dự giờ nhiều khối lớp khác nhau. Có kế hoạch phân công giáo viên dự giờ các hội thi giáo viên giỏi các cấp. Thực hiện việc đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn hiệu quả. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh trong các giờ học, các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường: Tổ chức một số tiết học ngoài nhà trường, cho học sinh đi tham quan các di tích lịch sử, văn hóa trong huyện Nam Sách, trải nghiệm ngoài tỉnh.

- Dạy buổi hai: Thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch giáo dục nhà trường. Tổ chức và chỉ đạo tốt việc dạy 2 buổi/ngày có chất lượng. Chỉ đạo tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp đối tượng học sinh. Có kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu và kế hoạch giúp học sinh đạt chuẩn phần đầu không để học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học học, tiểu học. Xây dựng kế hoạch thực hiện các tiết tăng, các tiết câu lạc bộ trong buổi 2 chú trọng đến việc rèn kỹ năng sống, trải nghiệm thực tế... phù hợp với học sinh giúp học sinh cảm thấy

thoải mái, tự tin khi tham gia vào các hoạt động giáo dục.

- Tập trung đầu tư giáo viên cho công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh còn hạn chế về môn học. Phân loại học sinh có năng khiếu và học sinh còn hạn chế về môn học qua: thông tin từ giáo viên dạy năm học trước, theo dõi thường xuyên và khảo sát chất lượng đầu năm học. Phân công giáo viên phụ trách. Xây dựng kế hoạch, chương trình bồi dưỡng (phụ đạo) và tổ chức thực hiện.

- Tuyên truyền ý nghĩa của các cuộc thi, giao lưu tới từng cha mẹ học sinh trong các cuộc họp cha mẹ học sinh để cùng phối hợp tổ chức thực hiện hiệu quả. Có chế độ động viên, khen thưởng kịp thời đối với các tập thể, cá nhân làm tốt, đạt hiệu quả các cuộc thi và giao lưu. Phân Công đ/c Nguyễn Thị Thuý phụ trách đội tuyển bóng đá mini, đ/c Hồ Thị Vân Anh phụ trách đội tuyển cờ vua; đồng chí Hồ Thị Vùng phụ trách học sinh năng khiếu môn Tiếng Anh khối 4,5; đồng chí Mai Thị Thu Hường phụ trách học sinh năng khiếu môn Tiếng Anh khối 1,2,3; các đ/c GVCN : Bồi dưỡng HS năng khiếu môn Toán, TV. Phụ trách các cuộc thi trên internet: đ/c Cù Thị Hường và các tổ trưởng, tổ phó; các đ/c trong BGH, tổ trưởng, tổ phó , BCH CCD và các đ/c có năng lực chuyên môn phù hợpbồi dưỡng giáo viên tham gia thi GV giỏi.

4. Các biện pháp nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo.

- Tổ chức cho CB, GV học tập các văn bản Nghị quyết các cấp, các văn bản chỉ đạo của ngành, xây dựng và bổ sung kế hoạch, tổ chức phát động thi đua, thực hiện các cuộc vận động phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. coi trọng việc giáo dục phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp cho CBGV. Phát động và thực hiện tốt các phong trào thi đua trong năm học gắn với nội dung trong năm học.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc chương trình bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng theo chuẩn, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường cụ thể: Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, giáo viên. Phân công lãnh đạo nhà trường, tổ trưởng chuyên môn phụ trách đề đơn đốc việc thực hiện kế hoạch. Coi trọng và khuyến khích công tác tự bồi dưỡng và viết các chuyên đề, sáng kiến đổi mới phương pháp giảng dạy và các lĩnh vực khác trong nhà trường. Tổ chức kiểm tra, đánh giá theo quy định của các cấp.

- Tiếp tục quan tâm đánh giá và bồi dưỡng nâng cao năng lực theo Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học: Đầu năm học mỗi cá nhân có bảng đăng kí phấn đấu đạt chuẩn theo quy định. Việc đăng kí thi đua được thực hiện từ đầu năm học. Trong năm học nhà trường tăng cường kiểm tra, đơn đốc việc đánh giá giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và xếp loại viên chức theo đúng quy định.

5. Các biện pháp về đổi mới công tác quản lý.

- Đổi mới công tác quản lý giáo dục, tăng cường vai trò trách nhiệm của Hiệu trưởng. Xây dựng kế hoạch năm học và hướng phấn đấu của nhà trường một cách cụ thể, chi tiết. Phân công cán bộ giáo viên đảm bảo đúng chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với năng lực và sở trường của từng cá nhân. Xây dựng Hội đồng sư phạm nhà trường là một tập thể đoàn kết. Cán bộ quản lý và giáo viên có trách nhiệm với công việc được giao. Lãnh đạo biết lắng nghe chia sẻ với giáo viên. Đẩy mạnh các hoạt động dân chủ, hoạt động giáo dục, tuyên truyền nâng cao tính tổ chức, kỉ luật, ý thức trách nhiệm của tất cả các thành viên trong hội đồng sư phạm nhà trường. Xây dựng môi trường giáo dục văn minh, thân thiện (*Qua quy tắc ứng xử trường học*).

- Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá trong nhà trường: Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra đánh giá các hoạt động của nhà trường theo năm, tháng, tuần. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại giáo viên, đánh giá xếp loại Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng theo chuẩn. Xây dựng Quy chế, Kế hoạch, Nội quy hoạt động của từng công việc. Tổ chức cho cán bộ, giáo viên kí cam kết không tổ chức dạy thêm, vi phạm các quy định của pháp luật và thực hiện thu các khoản thu ngoài quy định. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân và tập thể đạt thành tích trong các hoạt động và phong trào thi đua. Có biện pháp kịp thời với các trường hợp vi phạm quy chế.

- Tăng cường các hoạt động khai thác ứng dụng các phần mềm quản lý, ứng dụng CNTT vào quản lý. Xây dựng kế hoạch triển khai, sử dụng trang thiết bị hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả Ứng dụng CNTT trong quản lý dạy- học. Giao cho đ/c PHT phụ trách chuyên môn trực tiếp làm tổ trưởng. Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học cho CBQL, giáo viên và nhân viên trong nhà trường.

- Thực hiện công tác thu - chi theo đúng hướng dẫn của các cấp.

6. Biện pháp nâng cao cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện dạy - học và công tác KĐCL - xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

- Tiếp tục tham mưu với địa phương tu sửa cơ sở vật chất, trang trí trường lớp.

- Tiết kiệm các khoản chi để có thêm nguồn kinh phí mua bổ sung bàn ghế thiết bị dạy học. củng cố và nâng cao cơ sở vật chất trường chuẩn Quốc gia.

- Xây dựng mối liên hệ chặt chẽ liên thông giữa các ban ngành đoàn thể chính trị xã hội ở địa phương để tạo nên sự đồng thuận cùng xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, phát triển.

- Tham mưu hội cha mẹ học sinh hoạt động đúng Điều lệ, có hiệu quả, hỗ trợ tích cực các hoạt động giáo dục của nhà trường. Đặc biệt là phối kết hợp với hội cha mẹ học sinh để tạo động lực thúc đẩy chất lượng nhà trường.

- Huy động các nhà hảo tâm tài trợ viện trợ bằng tiền và vật chất để trang bị các trang thiết bị hiện đại phục vụ dạy – học.

7. Biện pháp về công tác truyền thông.

- Tăng cường công tác tuyên truyền Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 1537/CT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo để giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh. Tuyên truyền những chủ trương đổi mới của giáo dục tới cán

bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và nhân dân;

- Tăng cường đưa các bài viết, các hoạt động giáo dục qua hệ thống Website của Sở, của Phòng và của nhà trường. Phối hợp với Đài truyền thanh xã; các cơ quan ngôn luận thông tin tuyên truyền về các nhiệm vụ, hoạt động của ngành, của nhà trường. Tổ chức viết bài, đưa tin về gương người tốt, việc tốt, gương điển hình tiên tiến để tạo sự lan tỏa cho cán bộ, giáo viên, học sinh phấn đấu vươn lên.

8. Biện pháp chuyển đổi số và giáo dục kỹ năng công dân số

- Xây dựng hệ thống nền tảng công nghệ thông tin: Đầu tư, cung cấp hệ thống mạng Internet, Wifi, tu sửa cơ sở vật chất phòng tin học.

- Tập huấn, đào tạo cho đội ngũ CB, GV, NV: Cử CB, GV tham gia các lớp bồi dưỡng về chuyển đổi số; tổ chức chuyên đề bồi dưỡng cho toàn thể CB, GV, NV nhà trường; Phân công CB, GV phụ trách công tác chuyển đổi số (PHT + GV Tin học).

- Tạo ra môi trường học tập tích cực: Giáo viên cần phải cung cấp cho học sinh những bài giảng thú vị, động lực và có tính ứng dụng cao, cần tạo ra các hoạt động thực tế và trò chơi giáo dục để giúp học sinh học tập một cách hiệu quả và đầy thú vị.

- Phát triển các ứng dụng giáo dục trực tuyến: học sinh có thể tiếp cận với các tài liệu học tập, bài giảng, bài kiểm tra một cách thuận tiện và hiệu quả. Học sinh có thể học tập mọi lúc mọi nơi, thuận tiện cho việc học tập định kỳ và tự học.

Giáo viên cũng có thể dễ dàng quản lý và chia sẻ tài liệu học tập với học sinh, đồng thời theo dõi tiến độ học tập của học sinh.

PHẦN III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Lãnh đạo nhà trường, tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên.

- Lãnh đạo nhà trường: xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, bổ sung kế hoạch chỉ đạo và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ, đánh giá kết quả.

- Tổ trưởng chuyên môn: Phổ biến kế hoạch năm học của nhà trường, căn cứ kế hoạch của nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn mình phụ trách.

- Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên trong tổ.

- Chủ tịch công đoàn: Phối hợp, vận động đoàn viên công đoàn thực hiện nhiệm vụ. Cam kết cùng nhà trường vận động đoàn viên thực hiện đầy đủ, nghiêm túc.

- Giáo viên, nhân viên: Căn cứ kế hoạch chung và sự phân công chuyên môn, xây dựng kế hoạch cụ thể của cá nhân, của lớp phù hợp, khả thi và tích cực thực hiện nhiệm vụ năm học, góp phần thực tích cực thực hiện thắng lợi nhiệm vụ toàn đơn vị.

2. Phân công nhiệm vụ

STT	Họ và tên	Trình độ	Dạy và CN lớp	Công tác kiêm nhiệm	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Bính	ĐHQLGD-ĐHTH	HT	BTCTB	
2	Phạm Thị Minh Nguyệt	ĐHTH	PHT	P.BTCTB	
3	Nguyễn Thị Tuyền	ĐHTH	1A	TT Tổ 1	
4	Nguyễn Thị Thu Hương	ĐHTH	1B	CTCĐ	
5	Nguyễn Thị Thu Lương	ĐHTH	1C	TP Tổ 1	
6	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	ĐHTH	1D		
7	Nguyễn Thị Hiền	ĐHTH	2A	TT Tổ 2,3	
8	Trịnh Thị Tuyết	ĐHTH	2B		
9	Lê Thị Thuý	ĐHTH	2C		
10	Nguyễn Thị Huệ	ĐHTH	2D		

11	Trần Minh Chăm	ĐHTH	3A	TP Tổ 2,3	
12	Nguyễn Thị An	ĐHTH	3B		
13	Hồ Thị Nga	ĐHTH	3C		
14	Nguyễn Thị Thương	ĐHTH	4A	TKHD	
15	Nguyễn Thị Thanh Thủy	ĐHTH	4B	TT Tổ 4,5	
16	Vũ Thị Lê	ĐHTH	4C		
17	Nguyễn Xuân Tuấn	ĐHTH	4D		
18	Nguyễn Thị Thoa	ĐHTH	5A		
19	Nguyễn Thị Kim Chi	ĐHTH	5B		
20	Nguyễn Thị Ngọc Hà	ĐHTH	5C	TTrND	
21	Trần Thị Mến	ĐHTH	5D	TP Tổ 4,5	
22	Trần Thu Huyền	ĐHTH	Kiểm nhiệm		
23	Nguyễn Thị Thuý	CĐTD	GĐTC		
24	Hồ Thị Vân Anh	ĐHTD	GĐTC	Nữ công	
25	Đỗ Thị Tuyết Nhung	ĐHAN	Âm nhạc	P. TPT Đội	
26	Mạc Thị Hiền	ĐHMT	Mĩ thuật	TPT Đội	
27	Hồ Thị Vũng	ĐHTA	Tiếng Anh		
28	Mai Thị Thu Hường	ĐHTA	Tiếng Anh		
29	Cù Thị Hường	ĐHCNTT	Tin học + CN	Phụ trách phòng Tin	
30	Nguyễn Thị Thu	ĐHTV	TV+TB		
31	Lê Thị Mai Hương	ĐHKT	KT + VT	TT Tổ VP	
32	Trần Thị Vân	TC Đ D	YT+TQ		

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, chỉ tiêu thi đua và các giải pháp thực hiện kế hoạch năm học 2024 – 2025 của trường Tiểu học Nam Trung. Trong quá trình thực hiện có gì khó khăn cần giải quyết, các bộ phận các cá nhân cần phản ánh kịp thời về BGH để kịp thời điều chỉnh bổ sung kế hoạch.

PGD&ĐT DUYỆT

Đến căn cứ trường để chuẩn bị kế hoạch triển khai nhiệm vụ, báo cáo.

Ngày 20/12/2024



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
NGUYỄN HUỖN MẠI

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN VĂN BÌNH